TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG
TỈNH NGHỆ AN
Số: 260 /2017/QĐST- HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đô Lương, ngày 28 tháng 11 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 229/2017/TLST/HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2017 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị H - Sinh năm 1987

Địa chỉ: Xóm 4, xã Diễn Trung, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang H - Sinh năm 1984

Địa chỉ: Xóm 3, xã Hiến Sơn, huyện Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 59, 81,82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017.

XẫT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trương Thị H và anh Nguyễn Quang H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung: Vợ chồng thoả thuận giao cháu Nguyễn Lâm Như, sinh ngày 21/01/2009 và cháu Nguyễn Quang Giàu, sinh ngày 17/12/2012 cho chị Trương Thị H nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Anh Nguyễn Quang H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng chị

Trương Thị H mỗi tháng 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Kể từ tháng 12/2017.

Anh Nguyễn Quang H được quyền đi lại thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

* Về quan hệ tài sản và nợ chung: Vợ chồng tự thoả thuận và không yêu cầu Toà án giải quyết.

* Về án phí: Áp dụng điều 147 của BLTTDS 2015, Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Toà án. Công nhận thoả thuận của các đương sự: Chị Trương Thị H thoả thuận nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm và nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0007402 ngày 23/10/2017 tại chi Cục thi hành án huyện Đô Lương. ChịTrương Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất 10%/năm tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đô Lương;
- UBND xã Hiến Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Đại